

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/QĐ-TA

G, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* ông **Trần Minh Tấn**
- 2. Thư ký phiên họp:* bà **Trần Thị Đào**

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G tiến hành phiên họp trực tiếp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 24/QĐ-TA ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với:

Họ và tên: ông **Trương Văn H** (*Tên gọi khác: Trương Quang H*);

Giới tính: Nam;

Sinh năm 1990;

Mã số định danh: 096090014081

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không;

Trình độ văn hóa: 04/12;

Nguyên quán: Cà Mau;

NKTT: ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu;

Chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu;

Nghề nghiệp: không;

Tiền án: không;

Tiền sự: 01 lần, vào ngày 06 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân thị xã G áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 03 tháng 12 năm 2021;

Con ông: Trương Văn Nam và bà: Phạm Hồng Nga

Vắng tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Người đại diện theo uỷ quyền của cơ quan đề nghị:* Ông **Lê Quốc Chiến** - Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G:* Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông H sử dụng trái phép chất ma túy nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ban hành quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2023 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng ma túy trái phép chất ma túy, với thời hạn 01 năm.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý đối với người sử dụng ma túy trái phép thì đến ngày 16 tháng 3 năm 2023, do phát hiện ông H có biểu hiện nghi vẫn sử dụng ma túy nên Công an xã T mời ông H làm việc và kết hợp với Trung tâm Y tế xã T để xác định tình trạng nghiện ma túy.

Kết quả là ông H có nghiện với ma túy là: Methamphetamin, đồng thời Công an xã T đã thông báo cho ông H biết để thực hiện việc đăng ký cai nghiện. Hết thời hạn 05 ngày làm việc nhưng ông H không đăng ký cai nghiện ma túy tại Ủy ban nhân dân xã T.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ 21 tháng đến 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã G đã thực hiện đúng theo Pháp lệnh số 03/2014/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đối với việc chuyển hồ sơ của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G cho Tòa án nhân dân thị xã G là không đúng thực hiện

đúng theo quy định khoản 1 Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H, với thời hạn từ 21 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Trong thời bị ông H bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng ma túy trái phép chất ma túy theo Điều 42 của Nghị định 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ nhưng ông H vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và căn cứ vào kết quả xác định tình trạng nghiện của ông H có nghiện với ma túy là: Methamphetamin. Cho nên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Nghị định 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ đã ban hành quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với ông H theo quy định tại khoản 5 Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Ông H đã được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện vào ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy nhưng ông H không tiến hành đăng ký cai nghiện ma túy tại Ủy ban nhân dân xã T theo quy định tại khoản 3 Điều 3 và khoản 1 Điều 28 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ nên ông H thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy.

Từ đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H là phù hợp với quy định tại Điều 103 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và khoản 1 Điều 40 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Ông H có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình không đồng ý quản lý nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T đã giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu quản lý vào ngày 27 tháng 3 năm 2023 là phù hợp với

quy định tại khoản 2 Điều 45 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H, với thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Đến ngày 27 tháng 3 năm 2023 thông báo bằng văn bản về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc cho ông H, đồng thời vào ngày 17 tháng 4 năm 2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T gửi văn bản đề nghị kèm hồ sơ cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G. Như vậy Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T gửi văn bản đề nghị kèm hồ sơ cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G là không đúng về thời hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G kiểm tra, đối chiếu thành phần lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và do hồ sơ hợp lệ nên Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G chuyển hồ sơ đề nghị cho Tòa án nhân dân thị xã G vào ngày 21 tháng 4 năm 2023 để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H và kèm theo hồ sơ là văn bản đề nghị số 23/ĐN-CNBB ngày 20 tháng 4 năm 2023. Như vậy, chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân thị xã G của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G là không đúng về thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35/QĐ-TA ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G áp dụng thời hạn 18 tháng và ông H chấp hành xong ngày 03 tháng 12 năm 2021. Như vậy tính đến ngày 16 tháng 3 năm 2023 là trong thời hạn 02 năm nhưng ông H vẫn tiếp tục tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính nên việc Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông H với

thời hạn từ 21 tháng đến 24 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và được Tòa án nhân dân thị xã G chấp nhận.

Ý kiến pháp biểu của Kiểm sát viên là phù hợp nên được Tòa án nhân dân thị xã G ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Trương Văn H tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày 27 tháng 3 năm 2023.

3. Ông Trương Văn H có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã G;
- Trưởng Công an thị xã G;
- Trưởng phòng LĐ-TB & XH thị xã G;
- UBND xã T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn